

Số: 11/2026/QĐST-XLVPHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà Nguyễn Hồng Hạnh.
- Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Minh Phước.

Ngày 17 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh và tại điểm cầu thành phần: Cơ sở cai nghiện ma túy Số B - Thành phố C tiến hành mở phiên họp trực tuyến để giải quyết hồ sơ xử lý vi phạm hành chính thụ lý số 04/2026/TL-XLHC ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 4/2026/QĐ-TA ngày 13 tháng 3 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Lê Tấn L; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/3/1979; Số định danh: 0790790xxxxx; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Nơi đăng ký thường trú: 257 Đ, phường X, Thành phố C; Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/1994, bị A16 – Bộ Công an lập Danh chỉ bản về hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở lại nước ngoài trái phép;

- Năm 2001-2006, bị Công an Quận A, Tp. C lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy V;

- Ngày 30/11/2009, bị Công an Quận A, Tp. C bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 11/11/2015, bị Tòa án nhân dân Quận A, Tp. C xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 92/HSST;

- Ngày 09/9/2018, bị Công an Quận D, Tp. C bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy P;

- Ngày 10/10/2023, bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố C ban hành Quyết định số 237/QĐ-TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Con ông Lê Tấn N và bà Nguyễn Thị V1.

Ông L có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Công an **phường K**, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Đặng Văn Bé H.**

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Nguyễn Anh Minh** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 15/01/2026, Công an **phường K**, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra phát hiện ông **Lê Tấn L** có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở Công an **phường K** làm việc. Qua xét nghiệm nhanh thể hiện ông **L** dương tính với chất ma túy nên Công an phường tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 19/01/2026.

Căn cứ kết quả xác minh của Công an **phường K**, Thành phố Hồ Chí Minh xác định ông **L** có hộ khẩu thường trú tại 257 Đ, phường X, Thành phố C nhưng nhà đã bán từ năm 2014, không thực tế cư trú tại địa phương, bỏ đi đâu không rõ.

Căn cứ Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 15/01/2026 của Trạm y tế phường K, Tp. C và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/01/2026 của Trạm y tế phường K, Tp. C kết luận: Ông **L** nghiện ma túy loại **Methamphetamine**. Ông **L** không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Ngày 19/01/2026, Ủy ban nhân dân **phường K** ban hành Quyết định số 121/QĐ-QLNN đưa ông **L** vào Cơ sở cai nghiện ma túy Số B - Thành phố C để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số 128/CAP K ngày 09/3/2026, Công an **phường K** đã đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Số E – Tỉnh G đối với ông **L**.

Tại phiên họp:

- Đại diện Công an **phường K** có ý kiến: Ông **Lê Tấn L** là người nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ theo đúng trình tự, quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **L** tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Số E – Tỉnh G.

- Người bị đề nghị trình bày: Ngày 19/01/2026, ông bị tạm giữ là do ngày 11/01/2026 có sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy là hoàn toàn đúng. Ông đã được đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy Số B - Thành phố C và được tiến hành điều trị cắt cơn, giải độc. Ông sử dụng ma túy **đá** dưới hình thức **hút mỗi ngày một lần**, sử dụng lần đầu vào năm 2001 đến lần cuối vào ngày 11/01/2026. Trước đây ông sử dụng ma túy và đã nhiều lần bị đưa đi cai nghiện.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc,

Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông L** đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với **ông L**. Do đó, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận đề nghị của **Công an phường K**, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông L**.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **ông L** về thời hiệu lập hồ sơ, đối tượng áp dụng, thẩm quyền lập hồ sơ, trình tự thủ tục lập hồ sơ được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 131 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, Điều 8, Điều 18, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban thường vụ quốc hội; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Thông tư Liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của **ông L** thì có đủ cơ sở để xác định **ông L** đã nghiện ma túy, **ông L** không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 10/10/2023, **ông L** bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố C ban hành Quyết định số 237/QĐ-TA áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng; tuy nhiên trong thời hạn 02 năm sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc **ông L** chưa trình diện và chưa được Ủy ban nhân dân phường X ban hành Quyết định quản lý sau cai nghiện nên chưa được tính vào thời hạn quản lý sau cai nghiện, do đó Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC04) – Công an Thành phố C đã ban hành văn bản số 3372/CSMT-DD4 ngày 16/4/2026 trả lời về việc chưa đủ cơ sở để khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Tấn L về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 1015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy **ông Lê Tấn L** thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021. Do đó, có cơ sở chấp nhận đề nghị của **Công an phường K** đưa **ông L** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả và nhân thân người bị đề nghị, Tòa án quyết định áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với một thời hạn nhất định nhằm tạo điều kiện cho người bị áp dụng cai nghiện được ma túy. **Ông L có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội liên quan đến ma túy và nhiều lần bị Công an**

bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không biết tự rèn luyện, không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật để trở thành người có ích cho xã hội nên cần phải áp dụng một thời hạn hợp lý, đủ để chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, sớm cai nghiện được và tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lê Tấn L.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện là: **21 (hai mươi một) tháng**, kể từ ngày **19/01/2026** để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại **Cơ sở Cai nghiện ma túy Số E – Tỉnh G** (Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: Cơ sở cai nghiện ma túy Số B - Thành phố C).

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an **phường K**, Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2 - Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở Cai nghiện ma túy **Số E – Tỉnh G**; Cơ quan tổ chức có liên quan và ông **Lê Tấn L** có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV1-TP.HCM;
- Công an P. **K**;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số B – TP.C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số E – G;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Hạnh